

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ SỐ 2



I. Phần trắc nghiệm. (3 điểm)

Khoanh tròn vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:

Câu 1 Số bị chia là 40, số chia là 5. Vậy thương bằng: (0,5 điểm)

- A. 45 B. 35 C. 8 D. 9

Câu 2 Số 504 đọc là: (0,5 điểm)

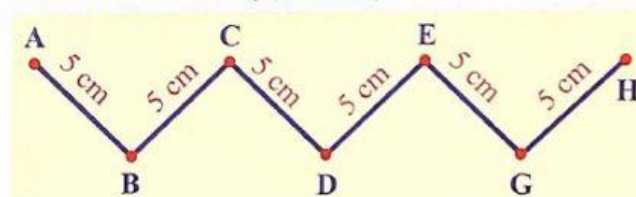
- A. năm trăm không bốn B. năm trăm tư
C. năm trăm bốn D. năm trăm linh tư

Câu 3 Số liền sau của số tròn trăm lớn nhất có ba chữ số là: (0,5 điểm)

- A. 901 B. 1 000 C. 999 D. 998

Câu 4 Độ dài của đường gấp khúc ABCDEGH là: (0,5 điểm)

- A. 20 cm B. 30 m
C. 3 dm D. 35 cm



Câu 5 Trong các phép tính sau, phép tính có kết quả nhỏ nhất là: (0,5 điểm)

- A. 2×9 B. 5×3 C. 2×8 D. 5×5

Câu 6 Bố An gói 10 cặp bánh chưng, sau đó chia đều cho 5 gia đình có hoàn cảnh khó khăn trong xóm. Số bánh chưng mỗi gia đình nhận được là: (0,5 điểm)

- A. 2 cái B. 3 cái
C. 4 cái D. 5 cái



II. Phần tự luận. (7 điểm)

Bài 1 Số? (1 điểm)

$5 \times 9 =$

$2 \times$ $= 12$

$14 : 2 =$

$: 5 = 6$

Bài 2 Viết các số sau thành tổng các trăm, chục và đơn vị. (1 điểm)

$$117 = \begin{array}{|c|c|c|} \hline & & \\ \hline \end{array} + \begin{array}{|c|} \hline \\ \hline \end{array} + \begin{array}{|c|} \hline \\ \hline \end{array}$$

$$784 = \begin{array}{|c|c|} \hline & \\ \hline \end{array} + \begin{array}{|c|} \hline \\ \hline \end{array} + \begin{array}{|c|} \hline \\ \hline \end{array}$$

$$261 = \begin{array}{|c|c|c|} \hline & & \\ \hline \end{array} + \begin{array}{|c|} \hline \\ \hline \end{array} + \begin{array}{|c|} \hline \\ \hline \end{array}$$

$$675 = \begin{array}{|c|c|} \hline & \\ \hline \end{array} + \begin{array}{|c|} \hline \\ \hline \end{array} + \begin{array}{|c|} \hline \\ \hline \end{array}$$

Bài 3 $> ; < ; =$? (2 điểm)

$$5 \text{ cm} \times 10 \begin{array}{|c|c|} \hline & \\ \hline \end{array} 10 \text{ dm} : 2$$

$$500 + 40 + 7 \begin{array}{|c|c|} \hline & \\ \hline \end{array} 700 + 90 + 1$$

$$20 \text{ m} : 5 \begin{array}{|c|c|} \hline & \\ \hline \end{array} 5 \text{ dm} \times 7$$

$$300 + 80 + 9 \begin{array}{|c|c|} \hline & \\ \hline \end{array} 300 + 80 + 2$$

Bài 4 Cho các số: 564, 802, 625, 661. (1 điểm)

a. Viết các số trên theo thứ tự từ lớn đến bé: $\begin{array}{|c|c|} \hline & \\ \hline \end{array} \begin{array}{|c|c|} \hline & \\ \hline \end{array} \begin{array}{|c|c|} \hline & \\ \hline \end{array} \begin{array}{|c|c|} \hline & \\ \hline \end{array}$

b. Trong các số trên, số lớn nhất là: $\begin{array}{|c|c|} \hline & \\ \hline \end{array}$ và số nhỏ nhất là: $\begin{array}{|c|c|} \hline & \\ \hline \end{array}$.

Bài 5 Tổ Một trồng được 18 cây xanh, ít hơn tổ Hai 2 cây xanh.

a. Hỏi tổ Hai trồng được bao nhiêu cây xanh? (1 điểm)

Bài giải



b. Mỗi bạn của tổ Hai trồng được 2 cây xanh. Hỏi tổ Hai có bao nhiêu bạn? (1 điểm)

Trả lời: Tổ Hai có $\begin{array}{|c|c|} \hline & \\ \hline \end{array}$ bạn.